

# TÁC ĐỘNG CỦA CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐẾN AN NINH TÀI CHÍNH TẠI VIỆT NAM

HỒ THỦY TIÊN, NGUYỄN VIỆT HỒNG ANH, HỒ QUỐC CÔNG

*Bài viết sử dụng phương pháp tiếp cận mô hình tự hồi quy vec tơ (VAR) để phân tích ảnh hưởng của cân đối ngân sách đến an ninh tài chính tại Việt Nam thông qua các biến số kinh tế vĩ mô được sử dụng để thiết lập mô hình nghiên cứu giai đoạn 1995-2020. Kết quả nghiên cứu cho thấy, cân đối ngân sách có tác động đến tình hình an ninh tài chính tại Việt Nam trong ngắn hạn.*

Từ khóa: Cân đối ngân sách nhà nước, an ninh tài chính, mô hình VAR

## IMPACT OF BUDGET BALANCE ON FINANCIAL SECURITY IN VIETNAM

**Ho Thy Tien, Nguyen Viet Hong Anh, Ho Quoc Cong**

*The article uses the vector autoregression (VAR) model approach to analyze the influence of budget balance on financial security in Vietnam through macroeconomic variables used to set up a research model for the period 1995-2020. The research results show that the budget balance has an impact on the financial security situation in Vietnam in the short term.*

*Keywords: State budget balance, financial security, VAR model*

Ngày nhận bài: 6/10/2021

Ngày hoàn thiện biên tập: 13/10/2021

Ngày duyệt đăng: 20/10/2021

## Tổng quan các nghiên cứu thực nghiệm

Một số tác giả trong nước và trên thế giới đã tiến hành nghiên cứu các khía cạnh của an ninh tài chính cũng như đánh giá các yếu tố tác động của hoạt động cân đối ngân sách nhà nước (NSNN).

Cụ thể, nghiên cứu của Morris (2010) đánh giá an ninh tài chính ngành ngân hàng của Jamaica thông qua chỉ số an ninh tài chính tổng hợp (AFSI) giai đoạn 1997-2010. Trong đó, các yếu tố được đưa vào mô hình đánh giá tác động đến chỉ số AFSI là chỉ số ASFI của 2 năm trước liền kề; thay đổi của tỷ giá hối đoái thực hiệu quả (Real Effective Exchange Rate – REER);

dòng chảy kiều hối; lợi suất sinh lời của trái phiếu kho bạc kỳ hạn 6 tháng; cung tiền (M2) và tổng thu nhập quốc nội (GDP).

Nghiên cứu của Vitlinskyi và Makhanets (2019) xây dựng mô hình các yếu tố ảnh hưởng đến an ninh tài chính công của Ukraine, bao gồm: Tổng sản phẩm quốc nội (GDP), nợ công được đo lường bởi 2 yếu tố là nợ nước ngoài và nợ trong nước, mức trả nợ nước ngoài, mức trả nợ trong nước, tổng thu ngân sách, giá trị hàng hóa dịch vụ xuất khẩu. Kết quả nghiên cứu cho thấy, ảnh hưởng của các yếu tố đến mức độ an toàn tài chính là một trong những khía cạnh đánh giá sự ổn định của hệ thống tài chính của Ukraine.

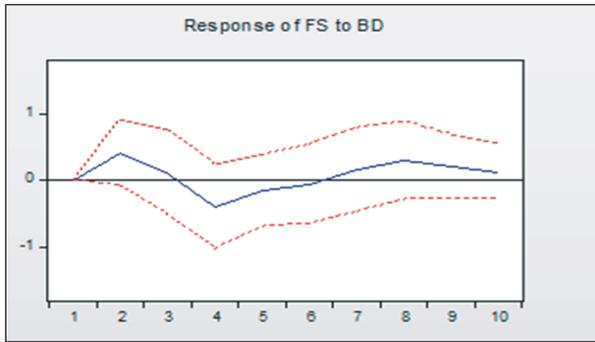
Dumicic (2019) nghiên cứu mối quan hệ giữa chính sách tài khóa và ổn định tài chính bằng phương pháp tổng hợp, phân tích, so sánh và biện chứng. Tác giả nghiên cứu chính sách tài khóa tác động đến ổn định tài chính qua 5 kênh, bao gồm: Nợ công và thâm hụt ngân sách; chi phí tài trợ cho nền kinh tế trong nước, chính sách thuế, dòng chảy vốn, thời gian của chính sách tài khóa và ổn định tài chính.

Nghiên cứu của Shkolnyk, Kozmenko, Polach, và Wolanin (2020) đánh giá mức độ an toàn tài chính của 2 quốc gia Ba Lan và Ukraine giai đoạn 2007-2018 theo 4 nhóm chỉ số đặc trưng về mức độ phát triển của: (1) Các tổ chức tài chính, (2) Thị trường tiền tệ, (3) Thị trường chứng khoán và (4) Tài chính công.

Tại Việt Nam, nghiên cứu của Phan Thị Bích Nguyệt (2017), Phùng Thu Hiền Vân và Lê Thị Ngọc Tú (2017) tập trung về hội nhập quốc tế và sự cần thiết của kiểm soát an ninh tài chính. Các tác giả phân tích một số nguyên nhân ảnh hưởng đến an ninh tài chính như: Rủi ro đối với các khoản nợ nước ngoài không



HÌNH 1: PHẢN ỨNG CỦA AN NINH TÀI CHÍNH (FS) ĐỐI VỚI CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH (BD)



Nguồn: Kết quả phân tích dữ liệu

kiểm soát được, rủi ro tài chính trong kinh doanh chứng khoán và rủi ro về nợ công. Trên cơ sở đó, bài viết này đề cập một số nội dung về các cơ chế ngăn ngừa, kiểm soát an ninh tài chính tại Việt Nam.

### Phương pháp và mô hình nghiên cứu

#### Phương pháp nghiên cứu

Nhóm tác giả sử dụng mô hình VAR để nghiên cứu ảnh hưởng của cân đối ngân sách nhà nước đến an ninh tài chính của Việt Nam qua dữ liệu chuỗi thời gian giai đoạn 1995-2020. Mô hình này cho phép xem xét các biến tác động qua lại lẫn nhau (tất cả có thể đều là biến nội sinh), mô hình có dạng như sau:

$$Y_{1t} = \alpha + \sum_1^p \beta_i Y_{1t-i} + \sum_1^p \gamma_i Y_{2t-i} + U_{1t}$$

Kế thừa các nghiên cứu trước, bài viết thiết lập mô hình nghiên cứu tác động của cân đối ngân sách đến an ninh tài chính bao gồm các chuỗi sau:

$$f s_t = [b d_t, g d p_t, o p e n_t, i n f_t, f d i_t]$$

Các biến trong mô hình nghiên cứu được tổng hợp chi tiết tại Bảng 1.

#### Kết quả nghiên cứu

Kết quả phân tích hàm phản ứng đẩy của các biến trong ước lượng VAR thể hiện ở Hình 2 cho thấy, biến động của an ninh tài chính trước sự thay đổi của cân đối ngân sách không diễn ra ngay lập tức mà sự thay đổi của cân đối ngân sách tác động đến an ninh tài chính quốc gia bắt đầu xảy ra ở kỳ thứ 2.

Cụ thể, khi có cú sốc làm tăng cân đối NSNN lên 1 độ lệch chuẩn sẽ làm tăng chỉ số an ninh tài chính quốc gia khoảng 0,41% trong kỳ thứ 2. Sau đó, tác động của cân đối ngân sách đến an ninh tài chính quốc gia sẽ giảm dần từ kỳ thứ 3 và tắt dần về 0.

Từ kết quả này, có thể khẳng định, trong ngắn hạn, cân đối ngân sách tác động dương đến chỉ số an ninh tài chính quốc gia của Việt Nam, phù hợp với giả thuyết nghiên cứu và quan điểm của Mishkin (1999); Ivanova và cộng sự (2017) cũng như các

nghiên cứu thực nghiệm của Nasreen và cộng sự (2015); Nasreen và Anwar (2017) và Baydalinova và cộng sự (2018).

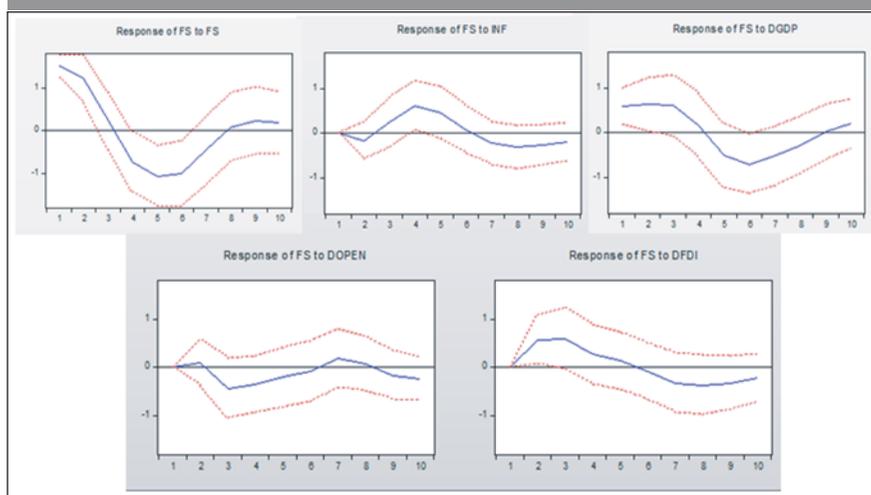
Tương tự, tác động của độ mở thương mại (dopen), lạm phát (inf), vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (dfdi) đến an ninh tài chính (fs) cũng diễn ra chậm và bắt đầu ảnh hưởng ở kỳ thứ 2. Trong đó, ảnh hưởng của độ mở thương mại và vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài đến an ninh tài chính là cùng chiều còn ảnh hưởng của lạm phát là ngược chiều. Tuy nhiên mức tác động không ổn định, nhanh chóng giảm và tắt dần về 0 ở các độ trễ sau. Bên cạnh đó, tác động

BẢNG 1: CÁC BIẾN TRONG MÔ HÌNH NGHIÊN CỨU

Tên biến	Ký hiệu	Đo lường	Kỳ vọng	Nguồn lấy dữ liệu	Nghiên cứu trước
<b>Phụ thuộc</b>					
An ninh tài chính quốc gia	fs	Theo cách trình bày ở phần trên		Wordbank; IMF; Tổng cục Thống kê	
<b>Độc lập</b>					
Cân đối NSNN	bd	(Tổng Thu NSNN tổng hợp - Tổng Chi NSNN tổng hợp)/gdp (%)	+	Wordbank; IMF; Tổng cục thống kê	(Morris, 2010); (Nasreen, Anwar, & Shahzadi, 2015); (Nasreen & Anwar, 2017); (Baydalinova, Sandybayeva, & Stukach, 2018)
Tăng trưởng kinh tế	gdp	Tốc độ tăng gdp thực: (gdp(t) - gdp(t-1))/gdp(t-1) (%)	+	Wordbank; IMF; Tổng cục Thống kê	
Độ mở thương mại	open	(Xuất khẩu + Nhập khẩu)/gdp (%)	-	Wordbank; IMF; Tổng cục Thống kê	
Lạm phát	inf	(cpi(t) - cpi(t-1))/cpi(t-1) (%)	-	Wordbank; IMF; Tổng cục Thống kê	
Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài	fdi	fdi/gdp (%)	-	Wordbank; IMF; Tổng cục Thống kê	

Nguồn: Nhóm tác giả tổng hợp

HÌNH 2: PHẢN ỨNG CỦA AN NINH TÀI CHÍNH TRƯỚC CÁC BIẾN CÒN LẠI TRONG MÔ HÌNH



Nguồn: Kết quả phân tích dữ liệu

của tăng trưởng kinh tế (dgdp) đến an ninh tài chính (fs) là thuận chiều và diễn ra ngay lập tức.

### Hàm ý chính sách

Theo Lê Thị Thùy Vân (2021), việc đảm bảo an ninh tài chính càng có ý nghĩa quan trọng, là một trong những điều kiện tiên quyết để phát triển kinh tế an toàn, ổn định và bền vững trong trung và dài hạn. Ở Việt Nam, trong giai đoạn 2011-2020, an ninh tài chính quốc gia được đảm bảo trên hầu hết các trụ cột của an ninh NSNN (tỷ lệ thu NSNN từ thuế, phí, lệ phí; tỷ lệ thu nội địa; tỷ lệ bội chi NSNN); an ninh nợ công (dư nợ công; dư nợ chính phủ; dư nợ nước ngoài quốc gia; trả nợ của Chính phủ) và an ninh thị trường tài chính.

Kết quả nghiên cứu cho thấy, trong ngắn hạn, việc giảm thiểu thâm hụt NSNN là cần thiết để nâng cao tình hình an ninh tài chính quốc gia trong bối cảnh Việt Nam phải đảm đương khá nhiều nhiệm vụ chi nhằm đảm bảo phát triển kinh tế và phòng chống dịch bệnh COVID-19. Tuy nhiên, tác động của cân đối NSNN đến an ninh tài chính là ngắn hạn và không có ý nghĩa ngay lập tức mà phải có một độ trễ nhất định. Với thực trạng NSNN của Việt Nam đang ở trong tình trạng thâm hụt kéo dài và có xu hướng tăng sẽ ảnh hưởng không ít đến an ninh tài chính quốc gia. Do vậy, để góp phần nâng cao vị thế của nền tài chính trong tương lai. Chính phủ cần tiếp tục thực hiện nhiều giải pháp tiết kiệm chi tiêu thường xuyên để giảm mức chi NSNN. Theo đó, tập trung đổi mới, tinh gọn tổ chức bộ máy chính trị, tăng cường tự chủ tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập; tiết kiệm chi thường xuyên ngay từ khâu lập dự toán ngân sách nhà nước, rà soát, sắp xếp các nhiệm vụ chi chưa thực sự cấp thiết... (Bộ Tài chính, 2020).

Ngoài việc ban hành các chính sách hỗ trợ miễn giảm thuế nhằm hỗ trợ doanh nghiệp vượt qua gây khó khăn do đại dịch COVID-19, cần có chính sách phù hợp về thuế hướng tới những đối tượng thu ổn định và công bằng. Cùng với đó, cần tiếp tục tăng cường quản lý thu, chống thất thu, chống chuyển giá nhằm đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các khoản thu vào ngân sách nhà nước theo quy định (Bộ Tài chính, 2020; Đoàn Hương Quỳnh & Lê Thị Mai Liên, 2021).

### Tài liệu tham khảo:

1. Bộ Tài chính giải bài toán cân đối ngân sách trong đại dịch COVID-19. Thời báo Tài chính Việt Nam online;
2. Đoàn Hương Quỳnh và Lê Thị Mai Liên. (2021), Chính sách tài chính hỗ trợ doanh nghiệp trong bối cảnh đại dịch COVID-19. Tạp chí Tài chính, Kỳ 1+2 tháng 01/2021;
3. Phan Thị Bích Nguyệt. (2017), Hội nhập quốc tế và sự cần thiết của kiểm soát an ninh tài chính. Tạp chí Tài chính, 664(Kỳ 1 - Tháng 9), 9-11;
4. Phùng Thu Hiền Vân và Lê Thị Ngọc Tú. (2017), An ninh tài chính, tiền tệ tại Việt Nam trong bối cảnh cuộc Cách mạng Công nghệ 4.0. Tạp chí Tài chính, 664 (Kỳ 1 - Tháng 9), 15-18;
5. Lê Thị Thùy Vân (2021), Đảm bảo an ninh tài chính quốc gia: Thách thức và khuyến nghị cho giai đoạn 2021-2030, Tạp chí Tài chính kỳ 1 tháng 4/2021;
6. Baydalinova, A., Sandybayeva, B. và Stukach, V. (2018), Financial security of Kazakhstan: gross domestic product, public debt, budget deficit, Munich Personal RePEc Archive Paper, 73873;
7. Dumičić, M. (2019), Linkages Between Fiscal Policy and Financial (In) Stability, Journal of central banking theory and practice, 8(1), 97-109;
8. Ivanova, O. B., Romanova, T. F., Kostoglodova, E. D., & Romanov, D. G. (2017), Strategic directions of the country's ensuring financial security;
9. Mishkin, F. S. (1999), Global financial instability: framework, events, issues. Journal of Economic Perspectives, 13(4), 3-20;
10. Morris, V. (2010), Measuring and forecasting financial stability: The composition of an aggregate financial stability index for Jamaica. Bank of Jamaica, 6(2), 34-51.

### Thông tin tác giả:

PGS., TS. Hồ Thủy Tiên, TS. Nguyễn Việt Hồng Anh  
 Trường Đại học Tài chính Marketing  
 Hồ Quốc Công - Phó Giám đốc Sở Tài chính tỉnh Long An  
 Email: nvhanh@ufm.edu.vn, tienht@ufm.edu.vn, conghq@longan.gov.vn